TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đoàn Hữu X, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Đ, đặc khu C, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn M, đặc khu C, thành phố Hải Phòng,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Hữu X và chị Phạm Thị Thanh L đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải vào ngày 09/12/2016. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn tình cảm do có nhiều khác biệt về quan điểm sống. Hiện nay, vợ chồng đang sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau. Nay, anh chị đều xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, không thể hàn gắn được, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

[2] Về con chung: Anh X và chị L trình bày anh chị có 03 con chung cháu Đoàn Hữu P, sinh ngày 20/7/2017; cháu Đoàn Minh T, sinh ngày 22/10/2019 và cháu Đoàn Hải M, sinh ngày 28/7/2023. Anh X và chị L thống nhất giao cháu P cho anh X trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T và cháu M cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng

cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con hai anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh X và chị L tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh X nhận nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Hữu X và chị Phạm Thị Thanh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh X và chị L anh chị có 03 con chung cháu Đoàn Hữu P, sinh ngày 20/7/2017; cháu Đoàn Minh T, sinh ngày 22/10/2019 và cháu Đoàn Hải M, sinh ngày 28/7/2023. Anh X và chị L thống nhất giao cháu P cho anh X trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T và cháu M cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này gây ảnh hưởng xấu tới việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh X và chị L tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh X và chị L không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh X nhận nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000488 ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; anh X đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hải Phòng;
- UBND đặc khu Cát Hải
(Đăng ký kết hôn ngày 09/12/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh